

Số: *42* /2015/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày *16* tháng *11* năm 2015

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Danh mục bổ sung hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại Việt Nam**

*Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 05/02/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chăn nuôi,*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại Việt Nam.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục bổ sung hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm tại Việt Nam.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *16* tháng *11* năm 2015.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ (để b/c);
- Công báo Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Bộ Công Thương;
- Tổng cục Hải quan;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, TP. trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
PHỤ TRƯỞNG**



**Vũ Văn Tám**

**DANH MỤC BOPMUNG HÓA CHẤT, KHÁNG SINH CẤM NHẬP KHẨU,  
SẢN XUẤT TRONG ĐOÀN ANH VÀ SỬ DỤNG TRONG THỨC ĂN CHĂN NUÔI  
TỔNG CỤC, GIA CẤM TẠI VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2015/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 11 năm 2015  
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Tên kháng sinh, hóa chất
1	Vat Yellow 1 (tên gọi khác: flavanthrone, flavanthrene, sandothrene); công thức phân tử: $C_{28}H_{12}N_2O_2$ ; danh pháp: benzo[h]benz[5,6]acridino[2,1,9,8-klmna]acridine-8,16-dione.
2	Vat Yellow 2 (tên gọi khác: Indanthrene); công thức phân tử: $C_{28}H_{14}N_2O_2S_2$ ; danh pháp: 2,8-diphenylanthra[2,1-d:6,5-d']bisthiazole-6,12-dione.
3	Vat Yellow 3 (tên gọi khác: Mikethrene); công thức phân tử: $C_{28}H_{18}N_2O_4$ ; danh pháp: N,N'-1,5-Anthraquinonylenebisbenzamide.
4	Vat Yellow 4 (tên gọi khác: Dibenzochrysenedione, Dibenzpyrenequinone); công thức phân tử: $C_{24}H_{12}O_2$ ; danh pháp: 7,14-Dibenzpyrenequinone.
5	Auramine (tên gọi khác: yellow pyoctanine; glauramine); công thức phân tử: $C_{17}H_{21}N_3$ ; danh pháp: 4,4'-Carbonimidoylbis[N,N-dimethylbenzenamine] và các dẫn xuất của Auramine.

*gab*